TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 11 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT Đ
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 467/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1990

HKTT: P 1502, CT 8C, Khu đô thị Đ, T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Cù Thị Thu T**, sinh năm 1994.

HKTT: Số 128 phố H, phường , thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT Đ:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn Đ và chị Cù Thị Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Cù Thị Thu T thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Khánh L, sinh ngày 27/12/2019.

Khi ly hôn, anh Đ và chị T thống nhất thỏa thuận: Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Khánh Linh. Anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T 3.000.000đồng/tháng (ba triệu đồng trên một tháng), kể từ tháng 01/2023 đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được.

Về tài sản chung, về nợ chung, công sức đóng góp: Anh Bùi Văn Đ và chị Cù Thị Thu T chưa đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Bùi Văn Đ tự nguyện chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0009585 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

Trường hợp quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người đươc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP V;
- Chi cục thi hành án dân sự TP V;
- UBND phường Gia Cẩm, TP V, tỉnh Phú Thọ (Nơi ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa